

Số: 891/2021/QĐST-HNGĐ

Đống Đa, ngày 06 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào Điều 212, 213, 397, Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 858/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:*

- **Chị Phạm Hà V**, sinh năm 1993; HKTT: Đường E, phường C, quận Đ, Hà Nội.

- **Anh Lê Tiến Đ**, sinh năm 1993; HKTT: Đường E, phường C, quận Đ, Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Về tình cảm: Chị Phạm Hà V và anh Lê Tiến Đ cùng xác nhận anh chị kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 05 tháng 03 năm 2013 tại Ủy ban nhân dân phường H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Quá trình vợ chồng anh chị chung sống được một khoảng thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Mâu thuẫn ngày càng căng thẳng và kéo dài từ khoảng đầu năm 2020 cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống, không thể tiếp tục duy trì cuộc sống hôn nhân.

Nay chị Phạm Hà V và anh Lê Tiến Đ cùng xác nhận tình cảm giữa anh chị không còn, cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án nhận thấy đây là

trường hợp vợ chồng cùng yêu cầu ly hôn, hai bên chị Phạm Hà V và anh Lê Tiến Đ đã thực sự tự nguyện ly hôn. Việc anh chị yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Phạm Hà V và anh Lê Tiến Đ xác nhận anh chị có 01 con chung là: cháu Lê Thị Bảo A, sinh ngày 17/9/2013. Ly hôn anh chị thỏa thuận chị Phạm Hà V trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Thị Bảo A. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Lê Tiến Đ. Tòa án nhận định chị Phạm Hà V và anh Lê Tiến Đ đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung và sự thỏa thuận này bảo đảm được quyền lợi chính đáng của con chung và các bên đương sự, phù hợp với các quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị Phạm Hà V và anh Lê Tiến Đ không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

[4] Về vay nợ chung: Chị Phạm Hà V và anh Lê Tiến Đ không có nợ chung (không vay nợ của ai và không cho ai vay nợ), không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

[5] Về lệ phí: Chị Phạm Hà V tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26/11/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Hà V và anh Lê Tiến Đ.

- Về con chung: Chị Phạm Hà V và anh Lê Tiến Đ có 01 con chung là: cháu Lê Thị Bảo A, sinh ngày 17/9/2013. Ly hôn anh chị thỏa thuận chị Phạm Hà V trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Thị Bảo A. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với

anh Lê Tiến Đ cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Anh Lê Tiến Đ có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị Phạm Hà V và anh Lê Tiến Đ xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

- Về vay nợ chung: Chị Phạm Hà V và anh Lê Tiến Đ xác nhận không có nợ chung (không vay nợ của ai và không cho ai vay nợ), không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Hà V tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm (đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0069365 ngày 25/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND quận Đống Đa, Hà Nội;
- UBND p.Hùng Vương, tx Phú Thọ, Phú Thọ;
- Dương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc HNGĐ.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Trung Tuyền**